

Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;
Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 07 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng VBank);

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó GD trung tâm pháp luật (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người được ủy quyền lại: Người được ủy quyền lại: Bà Phạm Thị Kim O, ông Phan Văn N – Cán bộ xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 7804/UQ-VPB ngày 15/10/2019).

- **Bị đơn:** Công ty TNHH thương mại thiết kế và quảng cáo A (gọi tắt là công ty A);

Địa chỉ: Số 14, ngách 39/22 ngõ 43 đường V, Tổ 5, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1989 – Giám đốc;

- **Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 14, ngách 39/22 ngõ 43 đường V, Tổ 5, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hai bên xác nhận có kí Hợp đồng cho vay từng lần số 240717-3690943-01-SME ngày 09/8/2017 và khế ước nhận nợ kèm theo, Công ty A vay vốn của VBank với số tiền 231.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi một triệu đồng*). Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên, bà Nguyễn Thị Huyền T đã ký với VBank Hợp đồng bảo lãnh số 240717-3690943-01-SME/HĐBL ngày 09/8/2017, theo đó, bà Nguyễn Thị Huyền T đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không huỷ ngang cho Công ty A trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng VBank. Tính đến ngày 17/7/2020, tổng số tiền nợ của hợp đồng là: Nợ gốc: 140.277.330 đồng; Nợ lãi: 121.775.790 đồng; Phạt chậm trả lãi: 13.001.820 đồng; Tổng cộng: 275.054.941 đồng (*Hai trăm bảy mươi năm triệu, năm mươi tư nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng*).

- Hai bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

+ Ngày 15/8/2020, Công ty A sẽ thanh toán cho ngân hàng VBank 50.000.000 đồng.

+ Ngày 15/9/2020, Công ty A sẽ thanh toán cho ngân hàng VBank 50.000.000 đồng.

+ Ngày 15/10/2020, Công ty A sẽ thanh toán cho ngân hàng VBank toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

Kể từ ngày 18/7/2020, Công ty A còn phải tiếp tục chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số nợ gốc trên cho ngân hàng VBank. Trong trường hợp Công ty A vi phạm bất kì kì thanh toán nào nêu trên thì bà Nguyễn Thị Huyền T có nghĩa vụ trả nợ thay theo đúng hợp đồng bảo lãnh đã ký kết và ngân hàng VBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xác minh kê biên, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty A và bà Nguyễn Thị Huyền T để thu hồi nợ cho ngân hàng VBank.

Về án phí:

+ Về án phí: Công ty TNHH thương mại thiết kế và quảng cáo A tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 7.501.000 đồng (*Bảy triệu, năm trăm nghìn, một nghìn đồng*)

+ Trả lại Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 5.100.000 đồng (*Năm triệu, một trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AB/2015/ 3625 ngày 12/06/2020 của chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi